

Bản án số: 170/2024/HS-ST
Ngày 31-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thiện

Bà Mai Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lan Chi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 167/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trần Đức D, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1988 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số F B, Tổ A, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện tại: Số A B, Tổ B, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức V (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 18/6/2024, đến ngày 26/6/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Bùi Khắc H, sinh ngày 22 tháng 01 năm 1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số A B, tổ dân phố số A, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Khắc X và bà Nhữ Thị H1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 18/6/2024, đến ngày 26/6/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người chứng kiến: Chị Phạm Thị Thanh H2 và ông Lê Hữu H3; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/6/2024, Trần Đức D cùng chị Phạm Thị Thanh H2, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ H T, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng (là bạn gái của D) đang ngồi chơi ở nhà bạn là anh Ngô Mạnh T (sinh năm 1984; nơi cư trú: Số A B, tổ I, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng) thì Bùi Khắc H gọi điện cho Trần Đức D hỏi có nhà không để H qua chơi (D hiểu ý của H là qua để sử dụng ma túy). D trả lời “Tôi về ngay” và cùng chị H2 về nhà D ở địa chỉ số A B, Tổ B, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng. Khoảng 10 phút sau thì H đến. D ra mở cửa cho H và khóa cửa lại. Khi vào trong nhà, H hỏi Duy bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá” để ở đâu (trước đó D có khoe với H mới chế tạo được bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá”). D trả lời ở gầm chạn bếp. H vào bếp lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá” của D, đổ ma túy “đá” ở trong 01 túi nilon do H mang theo vào, châm lửa hút một hơi. Khi H hút xong thì châm lửa để D tiếp tục sử dụng. D sử dụng ma túy bằng cách hút một hơi. Lúc này, chị Phạm Thị Thanh H2 ngồi ở phòng bên ngoài và bấm điện thoại. Khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, khi D vừa sử dụng xong thì tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận H vào kiểm tra hành chính. Thu giữ tại sàn nhà: 01 bình nhựa hình trụ có nắp màu vàng, trên nắp có đục 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn tẩu thủy tinh bên trong có bám dính chất màu vàng nâu (mẫu 1), 01 lỗ còn lại gắn ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 20 cm; 01 túi nilon kích thước 2,5 x 2,5 cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng (mẫu 2); 01 bật lửa gas. Tạm giữ 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng bên trong có lắp sim điện thoại số 0936539486 của Trần Đức D, 01 điện thoại di động Remi màu đen bên trong có lắp sim điện thoại số 0904254222 của Bùi Khắc H. Tổ công tác niêm phong các đồ vật nêu trên và đưa toàn bộ các đối tượng về trụ sở Công an phường T lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 785/KL-KTHS ngày 24/6/2024 của Phòng K Công an thành phố H kết luận: Chất màu vàng nâu bám dính trong tẩu thủy tinh của mẫu 1 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, không đủ điều kiện cân xác định khối lượng của chất ma túy bám dính trên. Tinh thể màu trắng của mẫu 2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,09 gam, loại: Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu bằng test thử: Trần Đức D dương tính với Methamphetamine, Bùi Khắc H dương tính với M1, Phạm Thị Thanh H2 âm tính với ma túy.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Đức D, Bùi Khắc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên. Về nguồn gốc số ma túy Trần Đức D, Bùi Khắc H sử dụng, H khai chiều ngày 17/6/2024 được một nam thanh niên, cao khoảng 1m70, dáng người gầy là bạn xã hội mới quen cho (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch và gặp lại H không nhận dạng được). Về nguồn gốc bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá” Trần Đức D, Bùi Khắc H sử dụng, D khai bộ dụng cụ sử dụng này D có được là do trước đây có lần D đi sang khu vực đường tàu gần Bệnh viện H4, quận L, thành phố Hải Phòng để mua ma túy đá của một người không quen biết và được người này cho lại bộ dụng cụ sử dụng ma túy cũ này; sau đó D mang về nhà cất giấu và trước khi bị bắt khoảng 02 ngày, D có lấy ra để nghịch và chế thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá”. Ngoài ra, Trần Đức D khai: Trước khi bị bắt khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày D đi xe “ôm” của một người đàn ông không quen biết đến khu vực đường T, quận L, thành phố Hải Phòng mua của một người phụ nữ (không xác định được nhân thân, lai lịch) 200.000 đồng ma túy “đá” sau đó mang về nhà ở số 1 B, Tổ B, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng sử dụng một mình hết.

Lời khai nhận của Trần Đức D, Bùi Khắc H phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 168/CT-VKS ngày 25 tháng 11 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Trần Đức D và Bùi Khắc H về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Đức D và Bùi Khắc H khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An truy tố. Các bị cáo Trần Đức D và Bùi Khắc H nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, giữ nguyên bản Cáo trạng số 168/CT-VKS ngày 25/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Khắc H mức án từ 42 đến 48 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Trần Đức D mức án từ 36 đến 42 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) niêm phong bằng bì giấy, dấu niêm phong số 785MT/PC09 của Phòng K Công an thành phố H bên trong có 01 tẩu thủy tinh của mẫu 1 và 0,03 gam tinh thể cùng vỏ bao gói của mẫu 2; 01 bình nhựa hình trụ tròn nắp màu vàng trên đục 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng dài 20 cm; 01 bật lửa gas; 01 sim điện thoại số 0936539486 của Trần Đức D; 01 sim điện thoại số 0904254222 của Bùi Khắc H; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng bị vỡ màn hình của Trần Đức D; 01 điện thoại di động Redmi màu đen của Bùi Khắc H; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

[1] Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Đức D và Bùi Khắc H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 17/6/2024 tại nhà của Trần Đức D ở số A B tổ B phường T, quận H, thành phố Hải Phòng, Trần Đức D có hành vi cung cấp địa điểm, bộ dụng cụ sử dụng ma túy, Bùi Khắc H có hành vi cung cấp ma túy, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, chế biến ma túy để D và H cùng nhau sử dụng thì bị Công an quận H bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy và bộ D1 sử dụng ma túy. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trần Đức D và Bùi Khắc H phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[4] Các bị cáo Trần Đức D và Bùi Khắc H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Đức D và Bùi Khắc H thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về vai trò của các bị cáo

[6] Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát có quan điểm đánh giá bị cáo Bùi Khắc H có vai trò cao hơn bị cáo Trần Đức D với lý do bị cáo Bùi Khắc H là người gọi điện cho bị cáo D để đến nhà D sử dụng ma túy do đó bị cáo H là người khởi xướng việc sử dụng ma túy đồng thời là người cung cấp ma túy, lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ở chạn bếp nhà D, chế biến ma túy để D và H cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Trần Đức D có hành vi cung cấp địa điểm, bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều khai trước khi phạm tội bị cáo Trần Đức D đã khoe với bị cáo Bùi Khắc H về việc nhà bị cáo D có bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Bị cáo Bùi Khắc H khi biết bị cáo Trần Đức D có bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã chuẩn bị ma túy và gọi cho D để qua nhà D. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo D và H đều không bàn bạc trước về việc sử dụng ma túy. Trong vụ án này bị cáo D có vai trò cung cấp địa điểm và bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bị cáo H có vai trò chuẩn bị ma túy, lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong gầm chạn bếp nhà D và chế biến ma túy để D và H cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy nên các bị cáo D, H đồng phạm với nhau và cùng là người thực hành tích cực, có vai trò ngang nhau.

- Về hình phạt chính:

[8] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy Methamphetamine là chất ma túy Nhà nước cấm mua bán, trao đổi, sử dụng nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Các bị cáo chuẩn bị ma túy, nơi sử dụng và chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong nhà bị cáo Trần Đức D cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy.

[9] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an chung và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của mình buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng do các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Đối với 01 (một) niêm phong bằng bì giấy, dấu niêm phong số 785MT/PC09 của Phòng K Công an thành phố H bên trong có 01 tẩu thủy tinh của mẫu 1 và 0,03 gam tinh thể cùng vỏ bao gói của mẫu 2; 01 bình nhựa hình trụ tròn nắp màu vàng trên đục 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng dài 20cm; 01 bật lửa gas bên; 01 sim điện thoại số 0936539486 không còn giá trị sử dụng; 01 sim điện thoại số 0904254222 không còn giá trị sử dụng. Xét đây những dụng cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng bị vỡ màn hình mặt sau có ghi Modell A1533, IMEI: 01388400345720 (không khởi động được máy để kiểm tra bên trong); 01 điện thoại di động Redmi màu đen. Xét đây là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[13] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Đức D vào trưa ngày 17/6/2024 tại nhà số A B, Tổ B, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng, Công an quận H đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 23, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính Phủ.

[14] Đối với người đàn ông đã cho Bùi Khắc H ma túy và người phụ nữ bán ma túy cho Trần Đức D trưa ngày 17/6/2024 hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H tiếp tục xác minh, đủ căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

- Về án phí

[15] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[16] Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Trần Đức D, Bùi Khắc H đồng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt:

Bị cáo Trần Đức D 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2024.

Bị cáo Bùi Khắc H 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) niêm phong bằng bì giấy, dấu niêm phong số 785MT/PC09 của Phòng K Công an thành phố H bên trong có 01 tàu thủy tinh của mẫu 1 và 0,03 gam tinh thể cùng vỏ bao gói của mẫu 2; 01 bình nhựa hình trụ tròn nắp màu vàng trên đục 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng dài 20cm; 01 bật lửa gas; 01 sim điện thoại số 0936539486; 01 sim điện thoại số 0904254222.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng bị vỡ màn hình mặt sau có ghi Modell A1533, IMEI: 01388400345720 (không khởi động được máy để kiểm tra bên trong); 01 điện thoại di động Redmi màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/11/2024 giữa Công an quận H và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An).

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc: Các bị cáo Trần Đức D và Bùi Khắc H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- Công an quận Hải An;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự Công an quận Hải An;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Diệu Hương